

Số: 44/2026/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 06 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 51/2026/TLST-DS, ngày 16 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Đinh Thị L**, sinh năm 1965. Địa chỉ: Số A, L, phường T, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Bà **Phạm Thị Mỹ D**, sinh năm 1972 (tên thường gọi: **Phạm Mỹ D**). Địa chỉ: Số A, đường H, khu V, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ - Nay là Số A, đường H, khu V, phường T, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn bà Phạm Thị Mỹ D (tên thường gọi: Phạm Mỹ D) có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Đinh Thị L số tiền là 41.200.000 đồng (Bốn mươi một triệu hai trăm nghìn đồng).

- Về thời gian và phương thức trả nợ: Nguyên đơn bà Đinh Thị L và bị đơn bà Phạm Thị Mỹ D (tên thường gọi: Phạm Mỹ D) thống nhất thực hiện tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất như sau: Bị đơn tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí là 1.030.000 đồng (Một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng).

Nguyên đơn bà Đinh Thị L được miễn nộp án phí do là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 - Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Thúy Hằng